TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 115/2026/HS-PT
Ngày: 15 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Hồng Vân

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Lê Thị Bảo Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 76/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn O do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2026/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh. Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, điểm cầu thành phần: phòng xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn O, sinh ngày 20-10-1985, tại tỉnh Tây Ninh; CCCD số: 072085004297 cấp ngày 17-12-2022. Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh; Tạm trú: khu phố T, phường T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ tên Phạm Thị Ánh T, con có 02 người lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 26-3-2018, Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 35/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn O về hành vi "Đánh bạc" số tiền 1.500.000đồng, nộp phạt ngày 27-3-2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07-02-2026 đến ngày 10-02-2026.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Bị hại: ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983 và bà Trương Thị Kiều N, sinh năm 1992; cùng địa chỉ: khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07-02-2026, bị cáo Nguyễn Văn O điều khiển xe mô tô Attila, màu đỏ biển số 70D1-172.29 đi từ nhà đến khu vực khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh tìm mua cây kiểng. Khi đi đến nhà của bị hại ông Nguyễn Văn T1, thấy không có ai ở nhà, cửa trước khóa trong, cửa sau khép hờ nên bị cáo O nảy sinh ý định lấy tài sản. Bị cáo Nguyễn Văn O lén lút vào nhà từ cửa sau đi đến phòng ngủ của ông T1, bị cáo lấy 01 điện thoại Iphone 12 Promax và 01 điện thoại Samsung Galaxy A06, lấy xong bị cáo O để 02 điện thoại trên đầu tủ lạnh trước phòng ngủ, thì bị ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964, ngụ: khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh là cha ruột của bị hại Nguyễn Văn T1 đi ngang phát hiện, bắt quả tang và trình báo Công an phường B, tỉnh Tây Ninh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận:

- 01 Điện thoại Samsung Galaxy A06, màu xanh đen, số IMEI 1: 351398413974331, số IMEI 2: 355496843974339, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 07-02-2026 có giá trị 1.500.000 đồng.

- 01 Điện thoại Iphone 12 promax, dung lượng 256GB, màu vàng, số máy MGDE3VN/A, seri F2LFGHI00D55, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 07-02-2026 có giá trị 8.333.333 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 9.833.333 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2026/HSST ngày 18-3-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

*** Nội dung kháng cáo;**

Ngày 23-3-2026 bị cáo O có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc cha bênh tim và con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo O giữ nguyên kháng cáo xin được giảm án và cho hưởng án treo vì phải nuôi cha bệnh và con nhỏ.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: bị cáo đã ăn năn hối hận về việc làm của mình, bị hại cũng xin giảm nhẹ và xin cho bị cáo hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23-3-2026 bị cáo Nguyễn Văn O có đơn kháng cáo, qua xem xét các đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.1] Hành vi của bị cáo thể hiện như sau: khoảng 09 giờ ngày 07-02-2026 lợi dụng nhà của bị hại Nguyễn Văn T1 không có ai trông coi và không có khóa cửa nhà sau nên bị cáo Nguyễn Văn O nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản đã lén lút lẻn vào từ phía cửa sau vào trong nhà tìm kiếm và lấy được 02 điện thoại di động tại phòng ngủ, trong lúc chuẩn bị tẩu thoát thì bị phát hiện. Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10-02-2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tung hình sự, kết luận: điện thoại Samung Galaxy A06 trị giá 1.500.000 đồng và điện thoại Iphone 12 promax, trị giá 8.333.333 đồng, tổng giá trị tải sản chiếm đoạt là 9.833.333 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm bị cáo O về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân khi đi làm vắng nhà. Cần xử lý nghiêm bị cáo để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng; bị cáo nhận thức rõ việc vào nhà người khác lấy tài sản là sai trái vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích động cơ tư lợi cá nhân, sau khi chiếm đoạt được tài sản định tẩu thoát thì bị phát hiện bắt quả tang, thực hiện tội phạm vào ban ngày thể hiện tính nguy hiểm

cho xã hội cao, nhân thân bị xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tài sản đã thu hồi trả chủ sở hữu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết mới, nhân thân bị cáo xấu. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn O.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 63/2026/HS-ST ngày 18-3-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn O 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ 07-02-2026 đến 10-02-2026.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Bị cáo O phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện Công tố & KSXX phúc thẩm tại TP. HCM;
- Phòng GĐ KT.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND KV 10 – Tây Ninh;
- VKSND KV 10 – Tây Ninh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Giang